TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63/2020/HS-ST
Ngày: 28 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đính
Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Thân Văn Chẻo – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/HSST ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 10/7/2020 đối với bị cáo:

LÊ HÙNG N, sinh năm 1985 tại Bình Phước; tên gọi khác: N lùn; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 10, ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hùng T và bà Nguyễn Thị N; vợ Trần Thị Diệu T1; con có một người con có 01 người sinh năm 2012; tiền án: Không có; tiền sự: 01 (Ngày 16/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 20 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 09/QĐ-TA); Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng 12 ngày về tội "Cưỡng đoạt tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2013/HSST ngày 26/9/2013. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hùng N là người nghiệm ma túy đá. Ngày 16/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng N không chấp hành mà bỏ trốn khỏi địa phương. Khoảng cuối tháng 5/2020, N đến sống lang thang tại các nhà nghỉ ở Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú thuộc thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Thông qua các đối tượng nghiện ma túy tại đây, N đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên Thành (không xác định nhân thân, lai lịch) để sử dụng. Vào chiều ngày 04/6/2020, do có ý định về lại xã M, huyện C sinh sống nên N tiếp tục điện thoại cho Thành mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, N cất ma túy trong người rồi bắt taxi về ấp 10, xã M, huyện C. N không về nhà mà đến lô cao su của bà Lê Thị N1 thuộc tổ 2, ấp 10, xã M, huyện C (là cô của N) ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 05/6/2020, bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ N cùng tang vật là 01 gói nylon hàn kín 02 đầu, kích thước 3cm x 3cm bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng 0,1788 gam.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Hùng N cho kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 128/2020/GĐ-MT ngày 10/6/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng có trong gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1788 gam. Sau giám định khối lượng còn lại là 0,0820 gam.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ: 01 gói nylon hàn kín 02 đầu, kích thước 3cm x 3cm bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng 0,1788 gam (sau giám định khối lượng còn lại là 0,0820 gam được bỏ trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước).

Bản cáo trạng số 66/Ctr-VKS ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Hùng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định

truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Hùng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hùng N mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành còn đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Hùng N thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợpvới các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các lời khai của người làm chứng, phù hợp kết luận giám định số 128/2020/GĐ-MT ngày 10/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lê Hùng N là người nghiện ma túy nên ngày 04 tháng 6 năm 2020, với mục đích có ma túy để sử dụng nên Lê Hùng N mua 01 gói ma túy (Methaphetamine) của đối tượng tên Thành với giá 200.000 đồng. Kết luận giám định số 128/2020/GĐ-MT ngày 10/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Phước xác định khối lượng ma túy N mua của Thành bị thu giữ là gói nylon hàn kín 02 đầu, kích thước 3cm x 3cm bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng 0,1788 gam. Như vậy, hành vi của Lê Hùng N

đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã 01 lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn coi thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sựnăm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng:

01 gói nylon hàn kín 02 đầu, kích thước 3cm x 3cm bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng 0,1788 gam (sau giám định khối lượng còn lại là 0,0820 gam được bỏ trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước) sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác của vụ án:

Trong vụ án có đối tượng tên Thành là người bán ma túy cho Lê Hùng N, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hùng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lê Hùng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín 02 đầu, kích thước 3cm x 3cm bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng 0,1788 gam (sau giám định khối lượng còn lại là 0,0820 gam được bỏ trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Lê Hùng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Hùng N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.